

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ B  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 31-5-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Kim Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Y Dhiều Hmok, ông Nguyễn Văn Thức.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thị xã B xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023.

Tham gia tại điểm cầu thành phần bị cáo **Ngô Sỹ L**, sinh ngày 02/9/1987, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị Hương T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/6/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm 06 tháng tù, về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Bản án số 130/2022/HS-PT ngày 14/6/2022). Ngày 05/7/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” (Bản án số 160/2022/HS-PT ngày 05/7/2022).

Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Đắk Tân – Bộ Công an theo Bản án số 160/2022/HS-PT ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm:*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, có mặt

Địa chỉ: 30 Đinh Tiên H, TDP 7, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

*Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:*

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

*Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ Nhà tạm giữ Công an thị xã B là ông Mã Hùng Dũng - cấp bậc Hạ sỹ, ông Long Văn Phi - cấp bậc Hạ sỹ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2016, Ngô Sỹ L là cán bộ Công an phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thường xuyên đi công tác tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian này L có quen 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) làm nghề chạy xe ôm tại Km 3, thành phố Buôn Ma T, người này nói với L có thể làm giả các loại giấy tờ. Với mục đích tạo niềm tin để đi vay mượn tiền kinh doanh, nên L đã nảy sinh ý định thuê người này làm giả Giấy chứng minh Công an nhân dân. Do đó, L đã chụp hình giấy Chứng minh Công an nhân dân thật của mình và gửi cho người đàn ông này để làm giả. Sau đó, người đàn ông này hẹn L đến 01 quán cà phê gần công viên Phù Đồng tại thành phố Buôn Ma T và đưa cho L giấy Chứng minh Công an nhân dân làm giả, rồi L trả cho người này số tiền 80.000 đồng. Đến cuối tháng 6/2019 do cần tiền kinh doanh dịch vụ Bida nên L đã đến nhà bà Nguyễn Thị L ở TDP 7, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk và cầm cố 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSDĐ) số V362233 mang tên Ngô Văn N (là bố đẻ của L) đã được tặng cho L, để vay số tiền 80.000.000 đồng. Đến đầu tháng 7/2019, L đã trả nợ cho bà L và lấy lại giấy CNQSDĐ trên. Ngày 28/7/2019 L báo mất và làm thủ tục xin cấp lại giấy CNQSDĐ số V362233. Tuy nhiên, đầu tháng 8/2019 L đã tìm thấy giấy CNQSDĐ số V362233 nên đến ngày 8/8/2019, L tiếp tục đến nhà bà L vay số tiền 350.000.000 đồng, L đã cầm cố Giấy CNQSDĐ số V362233 và 01 giấy Chứng minh công an nhân dân số 385-664, mang tên Ngô Sỹ L, cấp ngày ngày 11/01/2012 (đây là giấy Chứng minh Công an nhân dân L đã thuê người làm giả).

Ngày 04/12/2019, Ngô Sỹ L đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp lại giấy CNQSDĐ số V 362233 bằng 02 giấy CNQSDĐ số CS 048400 và số CS 047601. Ngô Sỹ L và vợ là chị Nguyễn Thị Hương T đã chuyển nhượng QSDĐ được cấp theo Giấy CNQSDĐ số CS 048400 cho ông Nguyễn Văn L, Giấy CNQSDĐ số CS 047601 cho anh Hà Văn T để cản trừ nợ.

Kết luận giám định số 1051/KLGD-PC09 ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giấy chứng minh Công an nhân dân số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L là giả, được làm bằng phương pháp in phun màu.

Kết luận giám định số 1121/KLGD-PC09 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số V362233, cấp ngày 27/12/2002 cho hộ Ngô Văn N là thật.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã thu giữ gồm: 01 giấy CNQSDĐ số V362233, cấp ngày 27/12/2002 mang tên Ngô Văn N; 01 giấy Chứng minh Công an nhân dân số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L, ngày sinh 02/9/1987 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/01/2012 (chưa giám định là bản chính hay bản giả).

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSBH ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Ngô Sỹ L, về tội: *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Vào tháng 6/2019, Ngô Sỹ L đã có hành vi cung cấp thông tin, hình ảnh cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm giả giấy Chứng minh Công an nhân dân giả số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L. Sau đó, Lsử dụng Giấy chứng minh Công an nhân dân giả đem cầm cố để vay tiền của bà Nguyễn Thị L. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Sỹ L, về tội: *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Ngô Sỹ L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù và tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù tại bản án số 160/2022/HS-PT ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng của vụ án: Ngày 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã bàn giao giấy CNQSDĐ số V362233 cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện K, tỉnh Đắk Lắk để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với giấy Chứng minh Công an nhân dân giả số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L là chứng cứ của vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào tháng 6/2019, Ngô Sỹ L đã có hành vi cung cấp thông tin, hình ảnh cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm giả giấy Chứng minh Công an nhân dân giả số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L. Sau đó, L sử dụng Giấy chứng minh Công an nhân dân giả đem cầm cố để vay tiền của bà Nguyễn Thị L. Xét lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đối với bị cáo Ngô Sỹ L, về tội: *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu, giấy tờ đó thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.”*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của các tổ chức, cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và còn gây mất trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Sỹ L phạm tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”; và đề nghị mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án:

[6.1] Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã bàn giao giấy CNQSDĐ số V362233 cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với giấy Chứng minh Công an nhân dân giả số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L là chứng cứ của vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

[7] Quá trình điều tra cho thấy, tại thời điểm bị cáo L cầm cố giấy CNQSDĐ số V362233 cho bà L để vay tiền thì Giấy chứng nhận trên vẫn còn giá trị sử dụng. Sau khi vay tiền của bà L, L đã trả lãi trong khoảng thời gian dài với tổng số tiền là 114.650.000 đồng và các bên đã lập biên bản thỏa thuận về việc trả nợ, L không có ý thức chiếm đoạt tài sản của bà L nên đây là giao dịch dân sự. Sau khi vay được tiền của bà L, L sử dụng để kinh doanh nhưng thua lỗ, hiện nay bị can L không còn bất cứ tài sản gì nên không có điều kiện để trả nợ cho bà L. Do đó, hành vi của Ngô Sỹ L không cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” cũng như tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Khi bà L có yêu cầu bị cáo L trả nợ, bà L được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[8] Đối với người đàn ông được Ngô Sỹ L thuê làm giả giấy Chứng minh Công an nhân dân, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý khi có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Sỹ L, phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Sỹ L 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù tại bản án số 160/2022/HS-PT ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Ngô Sỹ L phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2022.

Xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã bàn giao giấy CNQSDĐ số V362233 cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Kr, tỉnh Đắk Lắk để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với giấy Chứng minh Công an nhân dân giả số 385-664 mang tên Ngô Sỹ L là chứng cứ của vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

- **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Ngô Sỹ L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS tx Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Kim Chung**